

**ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **40**/ĐĐBQH13-TH
“V/v Tổng hợp trả lời kiến nghị
của cử tri”

Điện Biên, ngày **15** tháng **5** năm 2014

Kính gửi:

- TT Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Các đại biểu Quốc hội tỉnh Điện Biên;
- Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Điện Biên Phủ, Đài Phát thanh – Truyền hình.

Trong đợt tiếp xúc cử tri sau kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XIII, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Điện Biên đã tổng hợp 19 ý kiến, kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương chuyển đến UBND tỉnh, UBND tỉnh giao cho các Sở, ngành và UBND huyện xem xét giải quyết. Đến nay, Đoàn ĐBQH đã nhận được trả lời của các Sở, ngành và UBND các huyện, như sau:

I. SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Cử tri xã Háng Lìa huyện Điện Biên Đông kiến nghị:

1. Năm 2011, trên địa bàn xã một số hộ gia đình có trâu, bò bị chết rét nhưng không được hỗ trợ, đề nghị sớm hỗ trợ trâu, bò bị chết rét cho nhân dân.
2. Năm 2006, Sở Nông nghiệp và PTNT tổ chức khảo sát, quy hoạch 3 loại rừng, nhưng đến nay vẫn chưa công bố để nhân dân biết, dẫn đến một số hộ dân đốt rừng làm nương, đề nghị tỉnh sớm công bố quy hoạch 3 loại rừng đến các thôn, bản để nhân dân có cơ sở khai hoang ruộng nương.

Trả lời:

1. Kiến nghị về hỗ trợ trâu, bò chết rét: Đầu năm 2011 đã xảy ra rét đậm, rét hại trên địa bàn toàn tỉnh. UBND tỉnh đã yêu cầu ngành NN và PTNT phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố thống kê số gia súc bị chết rét trình UBND tỉnh xem xét hỗ trợ. Sở Nông nghiệp và PTNT đã có báo cáo số 684/BC-SNN ngày 6/7/2011 về việc Báo cáo đánh giá tình hình thiệt hại cây trồng, vật nuôi, thủy sản do rét đậm, rét hại vụ Đông xuân năm 2010-2011 báo cáo UBND tỉnh. UBND tỉnh cũng đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT kiểm tra, xác minh số lượng gia súc chết rét năm 2011. Sau khi kiểm tra xác minh, Sở Nông nghiệp và PTNT đã có Báo cáo số 1087/BC-SNN ngày 25/9/2012 báo cáo UBND tỉnh. Theo đó, tại huyện Điện Biên Đông số trâu, bò chết là 1.871 con (1.343 con trâu, 528 con bò). Kết quả kiểm tra xác minh cho thấy:

Tại huyện Điện Biên Đông (trong đó có xã Háng Lìa): Tại thời điểm trâu, bò chết các hộ dân không thông báo cho xã, Trạm thú y để tiến hành xác minh kịp thời nguyên nhân, số lượng, thời điểm, địa điểm chết. Do đó không có biên bản xác minh của xã và Trạm thú y huyện làm cơ sở để công nhận hỗ trợ. Số trâu, bò chết trên chỉ được tổng hợp khi có yêu cầu thống kê và chỉ dựa trên bản kê khai của các hộ dân, thôn, bản gửi lên xã, xã tổng hợp gửi lên huyện.

Nguyên nhân số trâu, bò chết trên là do chết đói, chết rét hay chết bệnh cũng chưa được rõ ràng; việc xác minh, thống kê trâu, bò chết rét của cấp xã chưa được thực hiện, việc kiểm tra của cấp huyện được thực hiện sau đợt rét, tính chính xác không được kiểm chứng, không đủ cơ sở pháp lý để công nhận. Do đó chưa đủ căn cứ để thực hiện việc hỗ trợ trâu, bò chết rét theo Quyết định số 142/2009/QĐ-TTg ngày 31/12/2009 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Kiến nghị về công bố quy hoạch 3 loại đất rừng: Theo Quyết định số 682/QĐ-UBND ngày 27/6/2006 của UBND tỉnh Điện Biên, V/v phê duyệt đề cương, dự toán xây dựng báo cáo kết quả rà soát, quy hoạch lại 3 loại đất rừng giai đoạn 2006-2020 tỉnh Điện Biên không phê duyệt kinh phí công bố quy hoạch nên Sở Nông nghiệp và PTNT (chủ đầu tư) không tổ chức hội nghị công bố quy hoạch tới cấp huyện được. Tuy vậy, sau khi UBND tỉnh Điện Biên ban hành Quyết định số 76/QĐ-UBND ngày 14/01/2008, V/v phê duyệt báo cáo kết quả rà soát, quy hoạch lại 3 loại rừng tỉnh Điện Biên; ngày 13/2/2009, Sở Nông nghiệp và PTNT đã bàn giao toàn bộ kết quả rà soát, quy hoạch 3 loại rừng của huyện Điện Biên Đông cho UBND huyện Điện Biên Đông.

Năm 2012, bằng nguồn vốn Chương trình hỗ trợ ngành Nông nghiệp và PTNT (ARDSPS) do Chính phủ Đan Mạch tài trợ, huyện Điện Biên Đông đã tổ chức cắm mốc phân định ranh giới giữa các loại rừng với tổng số: 141 mốc, 43 bảng nội quy bảo vệ rừng trên địa bàn 14 xã, thị trấn. Như vậy, ranh giới quy hoạch 3 loại rừng đã được thể hiện rất rõ ràng ngoài thực địa; một số hộ dân phá rừng, đốt rừng làm nương theo phản ánh của cử tri xã Háng Lìa huyện Điện Biên Đông là hành vi cố tình vi phạm Luật Bảo vệ và phát triển rừng.

II. SỞ Y TẾ

Cử tri xã Mường Đun huyện Tủa Chùa kiến nghị: Đề nghị tỉnh sớm điều động, bố trí bác sỹ về công tác tại trạm y tế xã.

Trả lời: Sau khi trao đổi với Trung tâm y tế huyện Tủa Chùa về nội dung kiến nghị của cử tri. Sở Y tế báo cáo Đoàn ĐBQH và UBND tỉnh về việc giải quyết kiến nghị của cử tri xã Mường Đun như sau:

Trung tâm y tế huyện Tủa Chùa hiện có 35 bác sỹ, trong đó tại Bệnh viện huyện được bố trí 19 bác sỹ, Ban lãnh đạo Trung tâm: 03 bác sỹ (Ban lãnh đạo trung tâm đều kiêm nhiệm công tác chuyên môn tại bệnh viện huyện và đội y tế dự phòng). Số bác sỹ còn lại được bố trí cho 02 đội (Đội y tế dự phòng và đội chăm sóc sức khỏe sinh sản) gồm: 03 bác sỹ tại tuyến xã: 04 bác sỹ tại 02 phòng khám đa khoa khu vực; 06 bác sỹ tại các trạm y tế xã (thuộc Thị trấn Tủa Chùa và các xã Sính Phình, Mường Báng, Sín Chải, Huổi Sớ, Tủa Thàng).

Theo Kế hoạch số 781/2011-UBND ngày 18/8/2011 của UBND tỉnh Phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2011-2015, đến năm 2015 tỷ lệ bác sỹ xã trong toàn tỉnh đạt 60%. Đối với huyện Tủa Chùa hiện tại đã có 8/12 xã có bác sỹ đạt 66,7%, trong đó 02 phòng khám đa khoa khu vực thuộc địa bàn xã Xá Nhè và Tả Sìn Thàng, mỗi phòng khám đã bố trí 02 bác sỹ. Do số lượng bác sỹ còn thiếu nên Trung tâm Y tế huyện Tủa Chùa chưa bố trí được bác sỹ tại các trạm y tế xã còn lại như: xã Xá Nhè, Trung Thu, Mường Đun, Lao Xả Phình.

Đề giải quyết kiến nghị của cử tri xã Mường Đun, Sở Y tế đã chỉ đạo Trung tâm Y tế huyện Tủa Chùa thực hiện việc luân phiên cử các bác sỹ đến khám, chữa bệnh tại các Trạm Y tế xã chưa có bác sỹ và trước mắt điều động 01 bác sỹ từ Trung tâm về Trạm Y tế xã Mường Đun. Trong năm 2014, khi có bác sỹ liên thông và bác sỹ cử tuyển tốt nghiệp, Trung tâm y tế Tủa Chùa sẽ tiếp tục phân công bác sỹ về công tác tại các Trạm Y tế xã còn lại.

III. SỞ TƯ PHÁP

Cử tri xã Háng Lìa huyện Điện Biên Đông kiến nghị: Cán bộ Tư pháp xã Háng Lìa đến Sở Tư pháp thanh toán chế độ cho tổ hòa giải của bản nhưng cán bộ kế toán Sở gây khó khăn, không giải quyết ngay (phải đi lại ba lần mới được giải quyết) như: đang làm việc riêng nhưng bảo bản không giải quyết, đang trong giờ hành chính nhưng thông báo hết giờ...sau khi Tư pháp xã lên gặp Giám đốc và được Giám đốc Sở Tư pháp chỉ đạo nhưng cán bộ Kế toán vẫn chưa giải quyết ngay.

Trả lời: Sau khi tiến hành kiểm tra tại Cơ quan và trực tiếp xác minh tại xã Háng Lìa; Sở Tư pháp báo cáo Đoàn Đại biểu Quốc hội khóa XIII và UBND tỉnh như sau:

Thực hiện Quyết định số 52/2010/QĐ-TTg ngày 18/10/2010 của Thủ tướng Chính phủ về Chính sách hỗ trợ pháp lý nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các huyện nghèo giai đoạn 2011-2020; Sở Tư pháp đã ký các hợp đồng giao khoán công việc (Hợp đồng số 06/52/2012/HĐKT-STP ngày 16/7/2012 và Hợp đồng số 17/52/2013/HĐKT-STP ngày 28/01/2013) với Quỹ trợ giúp pháp lý Việt Nam; theo đó, việc thanh toán yêu cầu các chứng từ rất chặt chẽ (bao gồm: nội dung sinh hoạt, danh sách người tham dự; xác nhận của chính quyền địa phương kèm theo các loại chứng từ phô tô tài liệu; hóa đơn mua nước uống; các loại Giấy biên nhận trả tiền báo cáo viên, mua văn phòng phẩm, thuê hội trường hoặc địa điểm sinh hoạt; bồi dưỡng, vệ sinh, kê dọn bàn ghế...). Bên A (Quỹ trợ giúp pháp lý Việt Nam) chỉ tạm ứng trước 80% kinh phí hợp đồng, sau khi có Bảng kê thanh quyết toán khối lượng công việc hoàn thành đúng với nội dung đã được duyệt, bảo đảm tiến độ và chất lượng công việc thì bên A mới thẩm định và ký hợp đồng thanh lý, thanh toán nốt phần kinh phí còn lại.

Căn cứ yêu cầu của Quỹ trợ giúp pháp lý Việt Nam và tình hình thực tế tại địa phương, Sở Tư pháp đã có văn bản số 89/STP-PBGDPL ngày 07/02/2013, hướng dẫn Phòng Tư pháp sử dụng kinh phí bảo đảm cho hoạt động hòa giải ở

cơ sở (có các mẫu biểu kèm theo và hướng dẫn cách ghi nội dung cho các biểu mẫu khi sử dụng); theo đó, Tư pháp các xã có thể thông qua Phòng Tư pháp hoặc địa chỉ Email đã kết nối với Phòng Phổ biến giáo dục pháp luật để được hướng dẫn lập hồ sơ, chứng từ. Sau khi cơ sở hoàn tất hồ sơ, chứng từ, các xã hoặc các Phòng Tư pháp huyện có thể tập hợp toàn bộ hồ sơ chứng từ của các xã trong huyện nộp về Sở Tư pháp (có thể gửi qua Bưu điện). Phòng nghiệp vụ của Sở Tư pháp có trách nhiệm nhận, xem xét hồ sơ chứng từ thanh toán, nếu cơ sở nào chưa đúng sẽ thông báo lại cho cơ sở bổ sung hoàn tất. Sau đó, kế toán Sở trình lãnh đạo ký duyệt đề nghị Kho bạc Nhà nước tỉnh chuyển tiền vào tài khoản của các xã. Năm 2013 mới giải ngân được cho 36/48 xã, với 456/621 tổ hòa giải, tổng số tiền đã giải ngân là 273.600.000đ.

Đối với xã Háng Lìa: Ngày 13/6/2013, Phòng Phổ biến giáo dục pháp luật nhận được hồ sơ chứng từ (bản mềm) của xã Háng Lìa do ông Vàng A Tùng - cán bộ Tư pháp xã gửi qua địa chỉ Gmail; sau khi tiến hành kiểm tra thấy hồ sơ chưa đảm bảo, Phòng PBGDPL đã chỉnh sửa, hoàn thiện một bộ chứng từ làm mẫu và gửi trả lại đề nghị xã tiếp tục hoàn thiện.

Ngày 20/6/2013, ông Vàng A Tùng mang bộ hồ sơ chứng từ (bản giấy) đến Sở Tư pháp; sau khi xem xét, kiểm tra bộ hồ sơ chứng từ vẫn chưa đảm bảo theo yêu cầu (nhiều thông tin sai như: ngày tháng năm giữa các chứng từ không khớp nhau, nhầm lẫn số liệu về kinh phí, nhầm lẫn thông tin về thành phần tham gia các buổi sinh hoạt giữa các bản...) nên Phòng đã trực tiếp hướng dẫn ông Vàng A Tùng chỉnh sửa hồ sơ chứng từ trong 02 ngày làm việc (20-21/6/2013) và yêu cầu ông Tùng mang chứng từ về xã để đóng dấu.

Ngày 27/6/2013, ông Vàng A Tùng lên Thành phố Điện Biên Phủ giải quyết việc riêng có kết hợp đến Sở Tư pháp nộp chứng từ đã được đóng dấu cho Kế toán Sở Tư pháp kiểm tra, thanh toán. Kế toán Sở nhận hồ sơ để kiểm tra, đồng thời đề nghị ông Tùng cung cấp số tài khoản tiền gửi tại kho bạc của xã để chuyển tiền, ông Tùng gọi điện cho kế toán xã Háng Lìa để xin số tài khoản nhưng kế toán xã trả lời: xã có nhiều tài khoản, không nhớ được số tài khoản tiền gửi của xã mình nên đã trả lời ông Tùng là "không biết số tài khoản của xã".

Chiều ngày 04/7/2013 (trong đợt tập huấn nghiệp vụ tại thành phố Điện Biên Phủ), ông Tùng tranh thủ đến Sở Tư pháp nhưng không gặp được Kế toán Sở nên gọi điện trao đổi với Phòng PBGDPL, sau đó báo cáo Giám đốc Sở Tư pháp về việc chưa được giải quyết tiền hỗ trợ hoạt động của tổ hòa giải. Giám đốc Sở đã mời Kế toán Sở và Chuyên viên Phòng PBGDPL cùng làm việc với ông Vàng A Tùng để nắm cụ thể về những vướng mắc trong việc giải quyết kinh phí cho tổ hòa giải của xã Háng Lìa. Tại buổi làm việc, phòng chuyên môn đã cùng Kế toán Sở báo cáo hồ sơ chứng từ của xã Háng Lìa vẫn còn chưa đảm bảo theo yêu cầu (còn sai sót nội dung trong 02 tờ chứng từ; không đảm bảo chữ ký của người nhận tiền). Tuy nhiên xét thấy điều kiện của xã Háng Lìa là xã vùng sâu, vùng xa có nhiều khó khăn; Giám đốc Sở đã chỉ đạo Kế toán chi tiền mặt để xã Háng Lìa kịp thời triển khai các hoạt động của Tổ hòa giải của xã; đồng thời

Giám đốc Sở yêu cầu ông Vàng A Tùng hoàn thiện lại bộ hồ sơ chứng từ theo quy định và gửi về Sở đúng thời hạn.

Ngày 12/8/2013, Phòng PBGDPL nhận được bộ hồ sơ chứng từ hoàn chỉnh của xã Háng Lìa, đã tiến hành kiểm tra, rà soát bộ hồ sơ chứng từ và phát hiện hồ sơ thanh toán vẫn chưa đảm bảo; Phòng đã thông báo cho ông Vàng A Tùng tiếp tục hoàn thiện bộ chứng từ. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện nay, ông Tùng vẫn chưa hoàn thiện bộ hồ sơ chứng từ theo quy định.

Như vậy, kiến nghị của Chủ tịch xã Háng Lìa về việc *cán bộ Tư pháp xã Háng Lìa đến Sở Tư pháp thanh toán chế độ cho tổ hòa giải của bản phải đi lại ba lần mới được giải quyết* là đúng về số lần đến Sở Tư pháp; tuy nhiên do không gọi điện hẹn và liên hệ trước với Kế toán nên một số lần không giải quyết được công việc kịp thời.

Nội dung phản ánh "*cán bộ kế toán Sở gây khó khăn, không giải quyết ngay (phải đi lại ba lần mới được giải quyết) như: đang làm việc riêng nhưng bảo bản không giải quyết, đang trong giờ hành chính nhưng thông báo hết giờ...*" là chưa đúng sự thật; tại buổi làm việc với ông Vàng A Tùng ngày 10/2/2014, ông Tùng khẳng định là không phản ánh như vậy mà chỉ nói là chưa giải quyết ngay trong ngày. Nguyên nhân cán bộ xã Háng Lìa phải đi lại nhiều lần đến Sở Tư pháp thanh toán chế độ cho tổ hòa giải của bản là do: thành phần hồ sơ theo yêu cầu của Quỹ trợ giúp pháp lý Việt Nam rất chặt chẽ; Kế toán Sở phải kiểm soát bộ hồ sơ trước khi thanh toán của 617 tổ hòa giải trong cùng một thời điểm; ông Tùng không liên hệ trước bằng điện thoại trước khi lên làm việc; năng lực, trình độ cán bộ Tư pháp - Hộ tịch xã Háng Lìa còn hạn chế (Phòng chuyên môn đã làm hồ sơ mẫu, đã hướng dẫn, đôn đốc nhiều lần nhưng hồ sơ thanh toán của xã Háng Lìa đến nay vẫn chưa đảm bảo theo yêu cầu của Quỹ trợ giúp pháp lý Việt Nam). Đồng thời, quá trình hướng dẫn các cơ sở lập hồ sơ thanh toán, cán bộ Phòng PBGDPL chưa chủ động phối hợp với Kế toán của Sở hướng dẫn đầy đủ một lần cho cơ sở; đã xảy ra duy nhất một trường hợp của xã Háng Lìa phải hướng dẫn, chỉnh sửa nhiều lần. Sở Tư pháp đã chỉ đạo chuyển giao toàn bộ nhiệm vụ hướng dẫn, kiểm tra hồ sơ thanh toán cho Kế toán Sở.

Nội dung phản ánh "*sau khi Tư pháp xã lên gặp Giám đốc và được Giám đốc Sở Tư pháp chỉ đạo nhưng cán bộ Kế toán vẫn chưa giải quyết ngay*" là chưa đúng sự thật; Lãnh đạo Sở Tư pháp đã chỉ đạo Kế toán vận dụng linh hoạt trong việc cấp kinh phí cho các tổ hòa giải của xã Háng Lìa, ngay sau buổi làm việc, Kế toán Sở đã lập phiếu chi số 01 ngày 05/7/2013 để cán bộ Tư pháp xã Háng Lìa được lĩnh tiền mặt để kịp thời triển khai hoạt động của tổ hòa giải trong khi chưa hoàn thiện hồ sơ (xã Háng Lìa là một trong 04 xã được ưu tiên cấp kinh phí sớm nhất và bằng tiền mặt). Vấn đề này ông Tùng đã trình bày lại là do mình chưa hiểu và chưa nắm được các quy định của pháp luật về quản lý tài chính nên có những phản ánh chưa chính xác với Đoàn đại biểu Quốc hội; trên thực tế cuối giờ chiều ngày 4/7/2013 Giám đốc Sở Tư pháp chỉ đạo, đến trưa ngày 05/7/2013 (ngay sau khi kết thúc lớp tập huấn), ông Tùng đã được nhận tiền.

IV. CÔNG AN TỈNH

Cử tri xã Háng Lìa huyện Điện Biên Đông kiến nghị:

"Cán bộ công an Trại giam Noong Bua thiếu tôn trọng, không tận tình giúp đỡ người nhà phạm nhân khi đến thăm nuôi";

"Cán bộ làm chứng minh thư nhân dân của Công an huyện Điện Biên Đông không tận tình hướng dẫn, giúp đỡ người dân đến làm chứng minh thư nhân dân (dân không biết chữ nhưng không viết hộ)".

Trả lời:

1. Đối với kiến nghị *"Cán bộ công an Trại giam Noong Bua thiếu tôn trọng, không tận tình giúp đỡ người nhà phạm nhân khi đến thăm nuôi".*

Qua kiểm tra, rà soát việc thực hiện quy trình theo dõi, giải quyết công tác tiếp dân, thăm gặp, gửi hàng quà tại Trại giam Công an tỉnh cho thấy: tất cả các trường hợp đến thăm gặp, gửi quà đều được cán bộ quản giáo tạo điều kiện, tận tình giúp đỡ; không có trường hợp nào sau khi thăm gặp phản ánh cán bộ công an có thái độ hách dịch, thiếu tôn trọng người nhà can, phạm nhân.

Tuy nhiên bên cạnh đó có rất nhiều trường hợp người nhà đến nhưng không được thăm gặp can, phạm nhân do không có giấy phép của Tòa án, Viện Kiểm sát hoặc Cơ quan điều tra các cấp. Đối với những trường hợp đó cán bộ quản giáo đã giải thích rõ cho thân nhân can, phạm nhân nhưng một số người nhà can, phạm nhân do không hiểu đã cho rằng cán bộ quản giáo gây khó dễ, không tận tình giúp đỡ.

2. Đối với kiến nghị *"Cán bộ làm chứng minh thư nhân dân của Công an huyện Điện Biên Đông không tận tình hướng dẫn, giúp đỡ người dân đến làm chứng minh thư nhân dân (dân không biết chữ nhưng không viết hộ)".*

Qua kiểm tra công tác cấp, phát CMND tại xã Háng Lìa huyện Điện Biên Đông có ông Vàng Giống Dế, sinh năm 1964, năm 2007 do bị mất CMND nên đã đến công an huyện Điện Biên Đông làm lại, do ông Dế nhờ người viết khai sinh lại là sinh năm 1966 nên sau khi tra cứu, cán bộ làm CMND đã giải thích cụ thể lý do không làm lại được, nhưng ông Dế vẫn không sửa lại năm sinh nên không thể làm lại được CMND.

Đến tháng 5/2013, thực hiện chủ trương cải cách thủ tục hành chính trong CAND, Công an huyện Điện Biên Đông tiếp tục tổ chức các Tổ làm CMND xuống tận xã, bản để làm CMND cho nhân dân, ông Dế đến và có nhờ cán bộ công an làm CMND viết hộ tờ khai nhưng do nhân dân đến làm CMND quá đông, tổ cán bộ xuống cơ sở làm CMND chỉ có 03 đồng chí nên không viết hộ được, ông Dế đã nhờ người khác viết hộ, nhưng do vẫn khai sinh năm 1966 nên không thể làm được, mặc dù cán bộ công an đã giải thích nhiều lần. Đến tháng 10/2013, ông Dế tiếp tục đến Công an huyện để làm lại CMND, lần này ông Dế khai đúng năm sinh là 1964 như trong tàng thư căn cước nên đã làm lại được CMND.

Qua quá trình tiến hành xác minh, làm rõ, không thấy có các vấn đề như ý kiến của các cử tri đã phản ánh. Tuy nhiên, Công an tỉnh vẫn yêu cầu các đơn vị có liên quan tổ chức họp các bộ phận thường xuyên tiếp xúc với nhân dân để quán triệt tiếp tục chấn chỉnh lễ tiết, tác phong trong công tác tiếp dân; chấp hành đúng quy định của ngành trong khi thực hiện các quy trình công tác.

V. SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Cử tri xã Ảng Nưa huyện Mường Ảng và cử tri xã Pú Nhung huyện Tuần Giáo kiến nghị: Ông Lù Văn Minh, bản Cang xã Ảng Nưa tham gia quân ngũ từ năm 1975 đến năm 1988; Ông Vừ Nhè Páo, bản Đề Chia, xã Pú Nhung tham gia kháng chiến từ tháng 7/1980 đến tháng 4/1984, được tặng Huân chương chiến công hạng 3 (nhưng chưa được nhận tiền thưởng). Hai trường hợp trên đã làm thủ tục gửi lên huyện nhưng chưa được giải quyết chế độ theo quy định (Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011; Nghị định số 23/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012), đề nghị các cấp, các ngành tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn cụ thể những người đã từng tham gia quân ngũ biết và xem xét trả lời cho các trường hợp trên.

Trả lời:

1. Về trường hợp của ông Lù Văn Minh, bản Cang, xã Ảng Nưa:
Phòng Lao động - TB&XH huyện Mường Ảng đã phối hợp với Ban CHQS huyện tiến hành kiểm tra, xác minh đối tượng và quy trình lập hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ của ông Lù Văn Minh, qua kiểm tra cho thấy:

Ông Lù Văn Minh sinh năm 1963, nhập ngũ tháng 3/1984, xuất ngũ tháng 5/1987. Tháng 9/2013, ông Minh mới hoàn thiện hồ sơ đề nghị xem xét được hưởng trợ cấp một lần theo quy định tại Quyết định 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ trình Ban Chỉ huy Quân sự huyện và các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Tại thời điểm ngày 06/12/2013, Đoàn đại biểu Quốc hội khóa XIII tiếp xúc cử tri tại xã Ảng Nưa, huyện Mường Ảng, hồ sơ của ông Minh đang được Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh thẩm định và trình Quân khu II ra quyết định trợ cấp.

Ngày 12/12/2013, Bộ CHQS tỉnh gửi cho Ban CHQS huyện Mường Ảng bản sao Quyết định số 821/QĐ-BTL ngày 12/11/2013 của Bộ Tư lệnh Quân khu II về việc thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc theo Quyết định 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ. Theo đó ông Lù Văn Minh được hưởng trợ cấp một lần với mức 3.700.000đ.

Ngày 24/01/2014, Ban CHQS huyện Mường Ảng đã tiến hành chi trả trực tiếp chế độ trợ cấp một lần cho ông Lù Văn Minh với số tiền là 3.700.000 đ.

2. Về trường hợp của ông Lù Nhè Páo, bản Đề Chia, xã Pú Nhung:

Phòng Lao động - TB&XH huyện Mường Ảng đã phối hợp với Ban CHQS huyện tiến hành kiểm tra, xác minh, qua kiểm tra cho thấy:

Ông Vũ Nhè Páo sinh năm 1961. Trú quán tại bản Đề Chia - Pú Nhung, nhập ngũ tháng 7/1980, xuất ngũ tháng 4/1984. Năm 2012, ông Vũ Nhè Páo đã lập hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ trợ cấp một lần theo quy định tại Quyết định 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ.

Ngày 25/9/2012 đã được BCHQS huyện Tuần Giáo xét duyệt hồ sơ trình Bộ CHQS tỉnh xem xét, trình Bộ Tư lệnh Quân khu II phê duyệt. Tuy nhiên, đến ngày 20/5/2013, Bộ Tư lệnh Quân khu II đã có biên bản hoàn trả lại hồ sơ của ông Vũ Nhè Páo do hồ sơ của ông thiếu giấy xác nhận chuyển ngành. Đến tháng 7/2013, ông mới bổ sung đầy đủ hồ sơ và nộp lại cho xã Pú Nhung trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Tại thời điểm Đoàn đại biểu Quốc hội khóa XIII tiếp xúc cử tri tại xã Pú Nhung, huyện Tuần Giáo, hồ sơ của ông Vũ Nhè Páo đang được thẩm định theo quy trình từ Xã đội xã Pú Nhung, Ban CHQS huyện Tuần Giáo, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và Bộ Tư lệnh Quân khu II.

Ngày 12/12/2013, Bộ CHQS tỉnh gửi cho Ban CHQS huyện Tuần Giáo bản sao Quyết định số 821/QĐ-BTL ngày 12/11/2013 của Bộ Tư lệnh Quân khu II về việc thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc theo Quyết định 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ. Theo đó ông Vũ Nhè Páo được hưởng trợ cấp một lần với mức 4.900.000đ.

Ngày 18/01/2014, Ban CHQS huyện Tuần Giáo đã tiến hành chi trả trực tiếp chế độ trợ cấp một lần cho ông Vũ Nhè Páo số tiền là 4.900.000đ.

VI. SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Cử tri xã Háng Lìa, huyện Điện Biên Đông kiến nghị: Để bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc cần phải có nghệ nhân dân gian truyền dạy lại cho thế hệ trẻ, đề nghị có cơ chế, chính sách để thuê các nghệ nhân làm nhiệm vụ này.

Trả lời: Sau khi Luật Di sản Văn hóa được ban hành (Số 28/2001-QH10 được Quốc hội thông qua ngày 29/6/2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009-QH12, ngày 18/6/2009); vấn đề di sản nói chung và vai trò nghệ nhân nói riêng đã bước đầu được quan tâm đầy đủ, thấu đáo. Đánh giá cao vai trò của nghệ nhân, ngay từ năm 2002, các Bộ đã tiến hành xây dựng các chế độ đãi ngộ đối với các nghệ nhân, cụ thể như: Bộ Công thương đã ban hành quy định xét tặng danh hiệu nghệ nhân lĩnh vực nghề thủ công truyền thống (mới đây nhất là Thông tư số 26/2011/TT-BCT ngày 11/7/2011 của Bộ Công thương sửa đổi, bổ sung Thông tư số 01/2007/TT-BCN ngày 11/01/2007 của Bộ Công nghiệp). Đối với Bộ VH,TT&DL đã hoàn thành dự thảo Nghị định quy định đối tượng, tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục xét tặng danh hiệu NNND, NNUT và có chế độ đãi ngộ dành cho nghệ nhân trình Chính phủ phê duyệt, tuy nhiên do vướng căn cứ pháp lý (lý do: điều 65 của Luật Thi đua khen thưởng quy định rõ việc xét tặng nghệ nhân chỉ dành cho lĩnh vực thủ công truyền thống) nên đến nay Bộ vẫn phải chờ Luật Thi đua khen thưởng sửa đổi xong mới ban hành được Nghị định này (Dự kiến năm 2014).

Những năm qua, trong khi chờ các văn bản hướng dẫn của Chính phủ cũng như các Bộ quy định chế độ, chính sách đối với nghệ nhân thì ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tham mưu cho UBND tỉnh vận dụng cho một số chế độ đối với các nghệ nhân, cụ thể như sau:

- Về chế độ chính sách liên quan đến việc chi trả chế độ bồi dưỡng cho các nghệ nhân và cộng tác viên, các diễn viên tham dự các hoạt động văn hóa: liên hoan hội diễn, hội thi cơ sở... dựa trên cơ sở thỏa thuận và tạm thời vận dụng quyết định số 586/QĐ-UBND, ngày 20/4/2009 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành quy định về nội dung sử dụng kinh phí tổ chức các hoạt động kỷ niệm 55 ngày Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, 100 năm ngày thành lập tỉnh.

- Thực hiện Quyết định số: 389/QĐ-UBND ngày 13/4/2010 của UBND tỉnh Điện Biên về Phê duyệt BCKT-KT Công trình đầu tư xây dựng Bản văn hóa truyền thống dân tộc Thái (ngành Thái đen) thuộc bản Che Cẩn, xã Mường Phăng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, Sở VH,TT&DL đã tổ chức truyền dạy bảo tồn: các làn điệu âm nhạc văn hóa dân gian; nghề đan lát; nghề nấu rượu; dạy nghề dệt. Ngành đã cố gắng bảo vệ để hỗ trợ một phần kinh phí cho các nghệ nhân truyền dạy.

- Thực hiện Quyết định số 1959/QĐ-UBND ngày 22/10/2012 của UBND tỉnh Điện Biên phê duyệt Kế hoạch Tổng kiểm kê và lập hồ sơ khoa học di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2012-2015; Ngành đã ban hành văn bản hướng dẫn cơ sở số 1116/HD-SVHTTDL ngày 30/10/2012, theo đó hướng dẫn các huyện, thị, thành phố tiến hành tổ chức kiểm kê đồng thời tiến hành rà soát lập danh sách nghệ nhân dân gian để sau này làm cơ sở xét tặng danh hiệu Nghệ nhân ưu tú, Nghệ nhân nhân dân. Mặt khác, Ngành đã xây dựng xong Dự thảo định mức chi đối với nghệ nhân, diễn viên quần chúng tham gia hoạt động văn hóa, nghệ thuật dự kiến trình UBND tỉnh năm 2014.

Ngay sau khi có văn bản hướng dẫn liên quan đến chế độ chính sách đối với nghệ nhân nói chung và nghệ nhân tham gia truyền dạy nói riêng của Chính phủ, Bộ VH,TT&DL và các đơn vị liên quan, Sở VH,TT&DL sẽ tham mưu UBND tỉnh triển khai trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

VII. SƠ NỘI VỤ

1. Cử tri xã Ngòi Cáy, huyện Mường Ảng kiến nghị:

a) Thực hiện chương trình 600TTT về tăng cường làm PCT UBND xã đa số chưa là đảng viên nên không tham gia trong cấp ủy địa phương, phần nào đã ảnh hưởng đến công tác lãnh đạo, điều hành công việc chuyên môn, đề nghị UBND tỉnh xem xét, có giải pháp khắc phục hạn chế.

b) Đề nghị UBND tỉnh công bố bản đồ địa giới hành chính các xã mới được chia tách nhằm hạn chế tình trạng xâm canh, xâm cư, tranh chấp đất đai với các xã giáp ranh.

Trả lời:

a) Thực tế hiện nay, đội viên Dự án 600 PCT xã phần lớn là sinh viên mới ra trường, được tuyển chọn tham gia Dự án nên chưa được kết nạp Đảng, do đó không được tham gia tất cả các cuộc họp, các nội dung cấp ủy xã triển khai, thực hiện nên việc chỉ đạo, điều hành đôi khi gặp khó khăn, hạn chế. Xong tại một số xã, vấn đề này đã được cấp ủy Đảng cơ sở khắc phục bằng nhiều biện pháp, trong đó có biện pháp tổ chức các cuộc họp BCH, BTV Đảng ủy xã mở rộng, trong thành phần mời dự có mời đồng chí PCT UBND xã là đội viên Dự án, đặc biệt đối với các cuộc họp triển khai, đánh giá...có nội dung liên quan đến lĩnh vực mà đồng chí Phó chủ tịch UBND xã là đội viên Dự án phụ trách.

Vì vậy, trước mắt đề nghị cấp ủy, chính quyền cấp xã tạo điều kiện để đội viên Dự án được tham dự vào các vấn đề liên quan đến nội dung chỉ đạo, triển khai của cấp ủy xã (trừ những nội dung liên quan đến bí mật của Đảng). Về lâu dài, cấp ủy chính quyền xã cần quan tâm, theo dõi, bồi dưỡng, tạo điều kiện để đội viên Dự án phấn đấu được đứng trong hàng ngũ của Đảng và tổ chức kết nạp Đảng đối với đội viên Dự án khi có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

b) Về việc công bố bản đồ địa giới hành chính các xã mới được chia tách: Bản đồ địa giới hành chính các xã thuộc huyện Mường Ảng nói chung và các xã mới chia tách thành lập nói riêng đã được lập mới và đưa vào quản lý, sử dụng năm 2010.

Việc quản lý bộ hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính được thực hiện theo Nghị định số 119/CP ngày 16/9/1994 của Chính phủ, ban hành quy định về việc quản lý, sử dụng hồ sơ địa giới, bản đồ địa giới và mốc địa giới hành chính các cấp. Đối với hồ sơ địa giới, bản đồ địa giới hành chính cấp xã, phường, thị trấn, được quy định cụ thể như sau:

- 01 bộ lưu trữ tại UBND xã, phường, thị trấn.
- 01 bộ lưu trữ tại UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.
- 01 bộ lưu trữ tại UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (ban Tổ chức chính quyền tỉnh).
- 01 bộ lưu trữ tại Cục Lưu trữ Nhà nước.
- 01 bộ lưu trữ tại Tổng cục Địa chính.

Theo quy định bộ bản đồ địa giới hành chính các cấp là hồ sơ, tài liệu quản lý nhà nước về địa giới hành chính, không công bố rộng rãi, chỉ khi xảy ra tranh chấp đất đai hoặc có vấn đề nảy sinh liên quan đến địa giới hành chính, chính quyền các cấp căn cứ vào bộ hồ sơ bản đồ địa giới hành chính để giải quyết tranh chấp đất đai theo quy định của pháp luật hiện hành (Luật đất đai).

Về vấn đề tranh chấp đất đai (nếu có) đề nghị UBND huyện hướng dẫn cử tri liên hệ với UBND xã Ngòi Cáy, huyện Mường Ảng để xem xét, giải quyết theo trình tự.

2. Cử tri xã Háng Lìa, huyện Điện Biên Đông kiến nghị: Đề nghị sớm triển khai thực hiện Nghị định số 116/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính

phủ về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người được hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Trả lời: Việc triển khai thực hiện chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người được hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 116/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/3/2011, liên ngành Bộ Nội vụ, Bộ tài chính đã có hướng dẫn thực hiện cụ thể, chi tiết tại Thông tư liên tịch số 08/2011/TTLT-BNV-BTC ngày 31/8/2011 và các chế độ quy định tại thông tư liên tịch này được tính hưởng từ ngày 01/3/2011 và đã được triển khai ở cấp tỉnh. Theo đó cán bộ, công chức, viên chức và người được hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng sâu, vùng xa, biên giới được hưởng phụ cấp thu hút bằng 70% tiền lương tháng hiện hưởng.

Ngoài ra, các đối tượng này còn được hưởng phụ cấp hằng tháng tính theo thời gian thực tế làm việc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nếu có thời gian đứt quãng thì được cộng dồn với mức như sau: 0,5; 0,7; 1,0 và một số trợ cấp khác như trợ cấp tiền mua và vận chuyển nước ngọt; trợ cấp tham quan học tập, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ; thanh toán tiền tàu xe...; Những cán bộ, công chức, viên chức và người được hưởng lương trong lực lượng vũ trang đến công tác ở vùng sâu, vùng xa, biên giới từ 3 năm trở lên đối với nữ và 5 năm trở lên đối với nam được hưởng trợ cấp lần đầu bằng 10 tháng lương tối thiểu chung; trường hợp có gia đình chuyển đi theo thì ngoài trợ cấp lần đầu, còn được trợ cấp tiền tàu xe, cước hành lý cho các thành viên trong gia đình cùng đi và hưởng trợ cấp chuyển vùng bằng 12 tháng lương tối thiểu chung cho hộ gia đình.

Về thẩm quyền quyết định hưởng chính sách trên tại Quyết định số 04/2010/QĐ-UBND ngày 31/5/2010 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên, theo đó tại Điểm a, Khoản 6, Điều 19 quy định "*Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch UBND cấp huyện là Quyết định cho hưởng phụ cấp theo lương đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý*". Do đó, việc triển khai thực hiện Nghị định số 116/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính phủ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Điện Biên Đông.

Căn cứ vào các quy định trên thì UBND huyện Điện Biên Đông có trách nhiệm triển khai thực hiện để đảm bảo quyền lợi cho cán bộ, công chức, viên chức và người được hưởng lương trong lực lượng vũ trang yên tâm công tác.

3. Cử tri xã Ảng Nưa, huyện Mường Ảng kiến nghị: *Hiện nay một số cán bộ, công chức cấp xã có thời gian tham gia quân ngũ vẫn chưa biết bản thân có được cộng nối thời gian công tác để tính hưởng BHXH không? Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện Thông tư liên tịch số 03/2010/TTLT-BNV-BTC-BLĐTB&XH ngày 27/5/2010 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội*

hướng dẫn thực hiện Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ đến cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn.

Trả lời: Tại Điểm a, Khoản 6, Điều 8 Thông tư liên tịch số 03/2010/TTLT-BNV-BTC-BLĐTB&XH ngày 27/5/2010 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Nghị định số 92/2009/NĐ-CP nêu rõ: *"Trường hợp có thời gian công tác trong quân đội nhân dân, công an nhân dân đã phục viên, xuất ngũ trước ngày 15 tháng 2 năm 1993 và không hưởng trợ cấp nghỉ việc một lần theo quy định tại Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005; Quyết định số 92/2005/QĐ-TTg ngày 29/4/2005 và Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg ngày 27/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ thì được cộng nối thời gian công tác trong quân đội với thời gian giữ chức danh theo Nghị định số 09/1998/NĐ-CP để tính thời gian hưởng bảo hiểm xã hội".*

Do vậy, đề nghị UBND huyện Mường Ảng chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện Thông tư liên tịch số 03/2010/TTLT-BNV-BTC-BLĐTB&XH ngày 27/5/2010 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 92/2009/NĐ-CP đến toàn thể cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn huyện để đảm bảo quyền lợi cho cán bộ, công chức xã có thời gian tham gia quân ngũ đủ điều kiện cộng nối thời gian để tính hưởng bảo hiểm xã hội.

VIII. UBND HUYỆN MUỜNG ẮNG

1. Cử tri xã Ngõi Cáy, huyện Mường Ảng kiến nghị: *Chương trình 525 bản (đã được phân cấp về huyện) đã đem lại nhiều kết quả quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội cho các bản đặc biệt khó khăn, được nhân dân đồng tình ủng hộ. Đến nay, một số công trình được đầu tư theo Chương trình đã xuống cấp nhưng không có kinh phí để sửa chữa, đề nghị tỉnh xem xét có cơ chế sửa chữa các công trình thuộc Chương trình 525 bản đồng thời nâng định mức đầu tư/bản.*

Trả lời: Chương trình 252 bản vùng cao đặc biệt khó khăn được triển khai trên địa bàn huyện Mường Ảng từ khi thành lập và kết thúc vào năm 2010. Chương trình được đầu tư và phát huy hiệu quả giúp người dân các bản đặc biệt khó khăn cải thiện đời sống, ổn định sản xuất, góp phần xóa đói, giảm nghèo, phát triển kinh tế - xã hội. Tại xã Ngõi Cáy, huyện Mường Ảng được đầu tư 01 công trình: Đường dân sinh bản Ngõi; loại công trình đường giao thông cấp IV; quy mô chiều dài 800m, bề rộng nền 3,0m, mặt đường rải cấp phối, các cống, rãnh thoát nước do UBND xã Ngõi Cáy làm chủ đầu tư với tổng vốn đầu tư là 239.831.000đ. Công trình được bàn giao đưa vào sử dụng từ ngày 23/11/2009.

Hiện tại công trình đường dân sinh bản Ngõi toàn tuyến vẫn thông xe, đảm bảo điều kiện cho các phương tiện, con người và gia súc đi lại được. Tuy nhiên rãnh thoát nước 2 bên đường bị bồi lấp, mặt đường có nhiều ổ gà, cây cối 2 bên ta luy rậm rạp. Có 01 hộ dân (hộ ông Lò Văn Tiến) lấn chiếm đường, dựng nhà vào giữa lòng đường, vị trí cách điểm cuối đường khoảng 40m, đồng thời mở một lối đi tạm bên cạnh nhà (theo cấp ủy xã cho biết ông Tiến dựng nhà năm 2012).

Theo quy định của Chương trình 525 bản vùng cao không bố trí nguồn ngân sách để sửa chữa, nâng cấp và duy tu bảo dưỡng thường xuyên; qua kiểm

tra thực tế toàn tuyến vẫn đảm bảo các phương tiện lưu thông được, không bị mất tuyến, không hư hỏng nặng, đồng thời do đây là đường nội bản vì vậy việc duy tu, sửa chữa thường xuyên phải được xã hội hóa, hằng năm chi bộ, chính quyền nhân dân trong bản có trách nhiệm huy động người dân tổ chức dọn dẹp khơi thông cống rãnh, tôn tạo lại tuyến đường để nâng cao hiệu quả sử dụng. Để đáp ứng nhu cầu đi lại, giao thương của người dân bản Ngồi, đặc biệt là mùa mưa lũ có thể qua suối được, năm 2013 UBND huyện đã quyết định đầu tư, sửa chữa nâng cấp, bê tông hóa đoạn từ điểm nối đường tỉnh lộ Ngồi Cáy - Mường Đăng đến trung tâm bản (điểm qua suối) với quy mô tuyến đường nông thôn B (tổng chiều dài tuyến là 374,54m, bề rộng nền đường 3m+W, có 01 ngầm tràn bê tông cốt thép dài 12,0m, rộng 6,0m), tổng mức đầu tư là 2.899.023.000đ, do Phòng Công thương huyện làm chủ đầu tư, đã hoàn thành bàn giao cho UBND xã Ngồi Cáy đưa vào sử dụng ngày 29/11/2013.

Việc bố trí ngân sách và nâng định mức đầu tư của Chương trình 525 bản là không thực hiện được vì Chương trình 525 bản đã kết thúc từ năm 2010; việc đầu tư sửa chữa nâng cấp hệ thống giao thông nội bản được đầu tư bằng các nguồn vốn khác và huy động sự đóng góp của người dân.

UBND huyện đề nghị cấp ủy, chính quyền xã Ngồi Cáy: Chỉ đạo nhân dân thường xuyên dọn dẹp, khơi thông cống rãnh, quản lý chặt chẽ hành lang đường, không để tình trạng lấn chiếm xâm phạm tuyến đường, nâng cao ý thức và trách nhiệm cộng đồng của người dân để đảm bảo giao thông đi lại được thông suốt, phát huy hiệu quả đầu tư hỗ trợ từ nhà nước.

Đối với các công trình nhà nước đầu tư do xã quản lý, cần chỉ đạo các ban, ngành, thôn bản quản lý chặt chẽ, thường xuyên vận hành, bảo dưỡng duy tu, sửa chữa các công trình để nâng cao tuổi thọ và hiệu quả đầu tư của nhà nước; khẩn trương yêu cầu hộ ông Lò Văn Tiến di chuyển trả lại mặt bằng đã được đầu tư. Yêu cầu phòng Công thương huyện thường xuyên kiểm tra ra soát, có kế hoạch duy tu, bảo dưỡng các tuyến đường nội bản bị hư hỏng nặng; hỗ trợ UBND xã đảm bảo giao thông liên bản được thông suốt.

2. Cử tri xã Ngồi Cáy, huyện Mường Ảng kiến nghị: Trong thời gian vừa qua trên địa bàn xã có một số đối tượng đến tuyên truyền đạo Tin lành. Hoạt động tuyên truyền đạo ở các xã lân cận xã Ngồi Cáy xảy ra nhiều, đã phần nào ảnh hưởng đến tình hình an ninh và tâm lý người dân trong xã. Đề nghị các ngành, các cấp tăng cường công tác tuyên truyền cho nhân dân không tin, theo các đối tượng tuyên truyền đạo và phối hợp giải quyết dứt điểm tình trạng trên.

Trả lời: Thời gian qua, trên địa bàn huyện công tác quản lý nhà nước về tôn giáo nói chung và đạo tin Lành nói riêng đã được huyện ủy, HĐND, UBND huyện, Ban chỉ đạo 160 huyện quan tâm, chỉ đạo sát sao. Thường xuyên quán triệt việc triển khai thực hiện các văn bản của tỉnh về công tác tôn giáo như: Thông tri số 14-TT/TU ngày 16/8/2010 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 58-KL/TW ngày 03/11/2009 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Thông báo 160" Về chủ trương công tác đối với đạo Tin lành trong thời gian

tới"; Kết luận số 12/KL-TU ngày 14/8/2012 của Thường trực Tỉnh ủy về nhiệm vụ, giải pháp công tác tôn giáo 6 tháng cuối năm 2012 và những năm tiếp theo; Thông báo Kết luận của đ/c Nguyễn Thanh Tùng, Phó Bí thư Thường trực, Chủ tịch HĐND tỉnh, Trưởng ban chỉ đạo 160 của tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp công tác tôn giáo năm 2013; Kế hoạch số 2205/KH-UBND ngày 30/12/2010 của UBND tỉnh về triển khai Thông tri số 14-TT/TU ngày 16/8/2010 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 58-KL/TW ngày 03/11/2009 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Thông báo 160" Về chủ trương công tác đối với đạo Tin lành trong thời gian tới"; Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 27/9/2013 của UBND tỉnh Điện Biên về việc triển khai công tác đối với đạo Tin lành trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2013-2015 và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo, triển khai của tỉnh về công tác tôn giáo. Mở hội nghị triển khai, phổ biến Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo. Quan tâm củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác tôn giáo và công tác QLNN về tôn giáo từ cấp huyện tới cơ sở (đối với cấp xã hiện có 04 cán bộ chuyên trách phụ trách công tác tôn giáo và công tác QLNN về tôn giáo, trong đó có xã Ngòi Cáy).

Tuy nhiên, tình hình tôn giáo trên địa bàn huyện diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều nguy cơ; các đối tượng xấu tiếp tục gia tăng việc tuyên truyền đạo trái pháp luật, lôi kéo nhân dân tham gia và mở rộng phạm vi hoạt động làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Trong thời gian tới, huyện tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân các dân tộc trên địa bàn về quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; đồng thời kiên quyết đấu tranh với những âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch lợi dụng chính sách dân tộc, thực hiện ý đồ phá hoại khối đoàn kết các dân tộc trên địa bàn. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các tổ chức, hệ phái tôn giáo.

UBND huyện đề nghị cấp ủy, chính quyền xã Ngòi Cáy thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo của nhà nước, tỉnh, huyện về tín ngưỡng, tôn giáo. Kiên quyết đấu tranh, ngăn ngừa, xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng chính sách tự do tín ngưỡng để tuyên truyền đạo trái pháp luật, di dịch cư tự do, gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc. Chủ động các biện pháp xử lý dứt điểm các vụ việc có liên quan đến tôn giáo, nhất là việc tuyên truyền đạo trái pháp luật.

3. Cử tri xã Ảng Nưa, huyện Mường Ảng kiến nghị: Hiện nay, tuy đã tuyên truyền nhưng tình trạng tảo hôn vẫn còn xảy ra nhiều ở vùng sâu, vùng xa, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành, các cấp tăng cường công tác tuyên truyền và có biện pháp xử lý để hạn chế tình trạng trên.

Trả lời: Hiện nay, trên địa bàn huyện Mường Ảng, tại một số xã, bản vùng cao tình trạng tảo hôn vẫn còn tồn tại, tuy nhiên không nhiều và giảm qua

các năm. Tại địa bàn xã Ảng Nưa năm 2013, qua số liệu thống kê của xã có 02 trường hợp tảo hôn.

Từ khi thành lập huyện đến nay, cùng với sự phát triển kinh tế xã hội của huyện, vấn đề hôn nhân và gia đình, trong đó có tình trạng tảo hôn luôn được các cấp, các ngành từ huyện đến cơ sở quan tâm chú trọng như tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các Luật mới ban hành, bổ sung, sửa đổi, Luật Hôn nhân và gia đình tới người dân trong từng bản, tổ dân phố với hình thức tuyên truyền đa dạng, phong phú, phù hợp với nhận thức của người dân với các tổ chức tham gia như: Hội Luật gia Việt Nam, Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh, Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật của huyện. Mỗi bản được thụ hưởng tuyên truyền lưu động pháp luật lồng ghép trong cuộc họp dân trực tiếp tại bản ít nhất 01 lần/năm; đối với những bản thuận tiện từ 3-4 lần/năm. Các tài liệu tuyên truyền như: Tờ gấp, tờ rơi có nội dung liên quan đến lĩnh vực hôn nhân, hình sự, đất đai... được phát đến tận tay người dân, bình quân mỗi gia đình 10 tờ/năm.

Riêng trong năm 2013, ngay sau khi Luật xử lý vi phạm hành chính có hiệu lực, UBND huyện đã tổ chức 10 cuộc tuyên truyền tại 10 xã, thị trấn về các nội dung cơ bản của Luật và Nghị định số 110/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm thuộc lĩnh vực hộ tịch tới toàn thể cán bộ, nhân dân trên địa bàn. Tháng 11/2013, Hội Luật gia Việt Nam phối hợp với UBND huyện tổ chức cuộc thi tìm hiểu pháp luật cho người dân tại huyện, trong đó xã Ảng Nưa có 10 người dân tham gia.

Như vậy, công tác tuyên truyền về lĩnh vực Hôn nhân và gia đình trong thời gian qua đã được các cấp, các ngành từ huyện đến xã, bản quan tâm thực hiện, góp phần nâng cao hiểu biết, nhận thức của người dân, giảm thiểu tích cực tình trạng tảo hôn trên địa bàn huyện. Thời gian tới, huyện tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, đồng thời chỉ đạo các xã, thị trấn kịp thời can thiệp, có chế tài xử lý đối với các cặp vợ chồng trẻ tảo hôn; vận động nhân dân chấp hành tốt các qui định của pháp luật và Luật hôn nhân và gia đình.

IX. UBND HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG

Cử tri xã Háng Lìa kiến nghị

1. Cán bộ (kế toán) phòng Tư pháp huyện Điện Biên Đông không tận tình hướng dẫn, giải thích trình tự, thủ tục thanh toán và cung cấp văn bản hướng dẫn cho cán bộ Tư pháp xã.

Trả lời: Ngày 24/01/2014, UBND huyện đã chỉ đạo lãnh đạo và công chức phòng Tư pháp đã cùng làm việc trực tiếp với lãnh đạo Đảng ủy, HĐND, UBND và cử tri tại xã Háng Lìa, cụ thể như sau:

Cử tri xã đã được cán bộ (kế toán) phòng Tư pháp huyện hướng dẫn, giải thích trình tự, thủ tục thanh toán, tuy nhiên việc hướng dẫn vẫn chưa rõ ràng nên cán bộ kế toán của xã vẫn chưa hiểu.

UBND huyện đã chỉ đạo phòng Tư pháp huyện nghiêm túc tiếp thu, rút kinh nghiệm và kiểm điểm trách nhiệm đối với cán bộ kế toán phòng Tư pháp huyện.

2. Trong thời gian vừa qua trên địa bàn xã có một số đối tượng đến tuyên truyền đạo Tin lành. Hoạt động tuyên truyền đạo ở các xã lân cận xảy ra nhiều, đã phần nào ảnh hưởng đến tình hình an ninh và tâm lý người dân trong xã. Đề nghị các ngành, các cấp tăng cường công tác tuyên truyền cho nhân dân không tin, theo các đối tượng tuyên truyền đạo và phối hợp giải quyết dứt điểm tình trạng trên.

Trả lời: Những ý kiến, kiến nghị của cử tri là đúng:

Từ đầu năm 2012 đến nay, số bản theo đạo Tin Lành của xã Háng Lìa đã tăng lên 2/8 bản, với 11 hộ, 34 khẩu, hình thành một điểm nhóm sinh hoạt tại bản Háng Lìa, do các đối tượng Giàng Giả Chứ làm trưởng điểm nhóm, Giàng Pó và Giàng Phá Sinh làm phó điểm nhóm, Giàng A Phía làm thư ký.

Các hộ và điểm nhóm đạo hoạt động công khai, tổ chức tụ tập, sinh hoạt thường xuyên vào ngày chủ nhật hàng tuần tại nhà trưởng điểm nhóm, không có mục sư truyền giảng và kế hoạch, nội dung mỗi buổi truyền giảng không cụ thể, điểm nhóm không đủ điều kiện để đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật. Thời gian sinh hoạt sáng từ 8h đến 10 h, co sử dụng Kinh sách, hát thánh ca gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự trên địa bàn.

Các đối tượng cầm đầu, tích cực phát triển tín đồ, dụ dỗ, lôi kéo người dân trên địa bàn theo đạo; xã Háng Lìa giáp với một số xã Phì Nhừ, Phình Giàng và Pú Hồng, có nhiều người theo đạo Tin Lành thường xuyên mời mục sư Giàng Dứa Lầu, trưởng điểm nhóm bản Thảm Châu, xã Chiềng Sơ đến giảng đạo, làm các lễ đạo khác, nên thường qua lại địa bàn để tuyên truyền đạo, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh và tâm lý của người dân trên địa bàn.

UBND huyện đã chỉ đạo các ngành chức năng và Đảng ủy, chính quyền xã thực hiện một số nội dung sau:

Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt, phổ biến sâu rộng trong đồng bào tôn giáo các chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đặc biệt là Nghị định số 92/2012/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo;

Biểu dương và nhân rộng các điển hình tiên tiến là các tín đồ tôn giáo trong việc thực thi pháp luật, lao động sản xuất, phát triển kinh tế, văn hóa xã hội, giữ gìn an ninh, trật tự;

Thông qua các chức sắc, tôn giáo để tuyên truyền phổ biến pháp luật vì các chức sắc tôn giáo thường là những người có hiểu biết, có trình độ, có khả năng tuyên truyền, giải thích pháp luật và là người có uy tín trong tín đồ tôn giáo;

Quán triệt, chỉ đạo các ngành, đặc biệt là công an huyện tăng cường xuống cơ sở phối hợp với chính quyền địa phương nắm chắc tình hình, quản lý địa bàn, dân cư, đối tượng trưởng nhóm hoạt động đạo, diễn biến tuyên truyền đạo tại các

xã. Xác minh làm rõ và có biện pháp xử lý, ngăn chặn việc tổ chức thu, nộp, quyền góp các khoản trái quy định của pháp luật tại điểm nhóm.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, quản lý các đối tượng cầm đầu, điểm nhóm sinh hoạt đạo, quản lý hộ tịch, hộ khẩu, dân cư trên địa bàn.

Vận động người có uy tín như già làng, trưởng bản, người đứng đầu dòng họ tham gia vận động gia đình, dòng họ, quần chúng nhân dân không nghe, không tin, không theo hoạt động trái pháp luật, hạn chế âm mưu lôi kéo phát triển tín đồ của các đối tượng cầm đầu.

Tăng cường kiểm tra việc chấp hành, thực hiện Luật Cư trú tại địa bàn có hoạt động tuyên truyền đạo để kịp thời phát hiện và xử lý các đối tượng cư trú bất hợp pháp, có hành vi tuyên truyền đạo trái pháp luật.

Ngoài ra, tuy đã được UBND tỉnh có văn bản yêu cầu các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố xem xét trả lời, nhưng đến nay Đoàn ĐBQH tỉnh vẫn chưa nhận được trả lời của các đơn vị về kiến nghị của:

- Cử tri xã Mường Nhà, huyện Điện Biên đề nghị tặng Huân chương cho bản Na Khoang, xã Mường Nhà do có công tổ chức nuôi dưỡng cán bộ Cách mạng.

- Cử tri xã Ngòi Cáy, huyện Mường Ảng đề nghị sớm phê duyệt và công bố quy hoạch kế hoạch sử dụng đất; công bố bản đồ hành chính các xã mới được chia tách nhằm hạn chế tình trạng xâm canh, xâm cư, tranh chấp đất đai với các xã giáp ranh.

- Cử tri thị trấn Tủa Chùa đề nghị tỉnh sớm thành lập Ban chấp hành Hội người cao tuổi xã, phường, thị trấn và việc chậm chuyển kinh phí trao quà mừng thọ cho các cụ tròn 90 tuổi....

Trên đây là trả lời của các Sở, ngành tỉnh về những kiến nghị của cử tri. Đoàn ĐBQH tỉnh Điện Biên gửi tới các cơ quan biết và thông báo cho cử tri trên địa bàn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐND, UBND các xã: Mường Nhà, huyện Điện Biên; Háng Lìa, huyện Điện Biên Đông; Ảng Nưa, Ngòi Cáy, huyện Mường Ảng; Mường Đun, TT Tủa Chùa, huyện Tủa Chùa;
- LĐ Văn phòng;
- Phòng CT ĐBQH (3);
- Lưu: VT.

TM. ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
KT. TRƯỞNG ĐOÀN
PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN



Sùng A Hồng